

Số: 03/2020/QĐST - KDTM

Thuận Thành, ngày 08 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2020/TLST - KDTM ngày 08 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Địa chỉ: Số 28C- 28D, Bà T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền:

Ông Thiệu Ánh D1- Chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Ông Tạ Quang A- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Bị đơn: Công ty TNHH Tùng Nam.

Địa chỉ: Phố C, xã Trạm L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn N- Chức vụ: giám đốc Công ty TNHH Tùng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH Tùng Nam do ông Nguyễn Văn N đại diện theo pháp luật đồng ý trả Ngân hàng TMCP Quốc Dân tổng số tiền còn nợ

tạm tính đến ngày 31/8/2020 là 1.426.326.129 đồng (Theo Bảng kê tính lãi đến ngày 31/8/2020). (Cụ thể: Tiền gốc 869.134.039 đồng; Lãi trong hạn 112.218.113 đồng; Lãi quá hạn 398.073.468 đồng; tiền lãi chậm trả lãi 46.900.509 đồng) theo Hợp đồng cho vay số 382/16/HĐCV/114-11 ngày 07/4/2016 và Phụ lục HĐCV số 382/16/PLHĐCV/114-11 ngày 14/4/2016 giữa Công ty TNHH Tùng Nam và Ngân hàng TMCP Quốc Dân- Chi nhánh Bắc Ninh.

Kể từ ngày 01/9/2020, Công ty TNHH Tùng Nam do ông Nguyễn Văn N đại diện theo pháp luật tiếp tục phải chịu số tiền lãi phát sinh, lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

Sau khi Công ty TNHH Tùng Nam do ông Nguyễn Văn N đại diện theo pháp luật trả hết nợ cho Ngân hàng thì phía Ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp của Công ty TNHH Tùng Nam theo quy định của pháp luật.

Nếu Công ty TNHH Tùng Nam do ông Nguyễn Văn N đại diện theo pháp luật không trả nợ hoặc trả không đầy đủ theo thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp mà Công ty TNHH Tùng Nam đã ký để Ngân hàng thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Cụ thể: Tài sản thế chấp gồm:

+ Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 168/16/HĐTC/114-11 ngày 07/4/2016. Tài sản thế chấp: Một chiếc xe ô tô. Loại xe: Tải tự đổ; Hãng xe, xuất xứ: TRƯỜNG GIANG DFM; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 3; Trọng tải: 9200kg; Số máy: 3E37E3F01964; Số khung: 61D4GCC00981; Biển số: 99C- 08323; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014124 do Phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/4/2016; Chủ phương tiện: Công ty TNHH Tùng Nam.

+ Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 169/16/HĐTC/114-11 ngày 07/4/2016. Tài sản cầm cố, thế chấp: Một chiếc xe ô tô. Loại xe: Tải tự đổ; Hãng xe, xuất xứ: TRƯỜNG GIANG DFM; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 3; Trọng tải: 9200kg; Số máy: 3E37E3F02326; Số khung: 51D4GCN00090; Biển số đăng ký: 99C- 08347; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014126 do Phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/4/2016; Chủ phương tiện: Công ty TNHH Tùng Nam.

+ Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 190/16/HĐTC/114-11 ngày 14/4/2016. Tài sản thế chấp: Một chiếc xe ô tô. Loại xe: Tải tự đổ; Hãng xe, xuất xứ: Trường Giang DFM; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 3; Trọng tải: 9200kg; Số máy: 3E37E3F02158; Số khung: 61D4GCC01098; Biển số: 99C- 08242; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013987 do Phòng CSGT công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 12/4/2016; Chủ phương tiện: Công ty TNHH Tùng Nam.

Về án phí: Công ty TNHH Tùng Nam do ông Nguyễn Văn N đại diện theo pháp luật tự nguyện chịu 27.394.000 đồng (Hai mươi bảy triệu ba trăm chín mươi tư nghìn đồng) (đã làm tròn số) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Quốc Dân số tiền 26.928.000 đồng (Hai mươi

sáu triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/0003530 ngày 08/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thuận Thành;
- THA huyện Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu